TÒA ÁN NH DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 143/2022/QĐST-HNGĐ

Bạc Liêu, ngày 21 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nH và gia đình thụ lý số 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Phan Trường G,** sinh năm 1991.

Địa chỉ ĐKHKTT: Số #, đường Lý Thường K, Khóm #, Phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Chổ ở hiện nay: Số #, hẻm #, đường Hòa B, khóm A, phường A, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà **Ngô Thị Ngọc H,** sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số #, đường Trần P, Khóm #, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Chổ ở hiện nay: Số #, hẻm #, đường Hòa B, khóm A, phường A, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều110, Điều 117 Luật hôn nH và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Trường G và bà Ngô Thị Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nH: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Trường G và bà Ngô Thị Ngọc H.

- Về con chung: Ông Phan Trường G và bà Ngô Thị Ngọc H có 02 người con chung tên Phan Khánh L, sinh ngày 27/11/2012 và Phan Khánh D, sinh ngày 14/3/2017 (hiện cả hai con chung sống chung với ông G và bà H)

Giao con chung tên Phan Khánh L, sinh ngày 27/11/2012 và Phan Khánh D, sinh ngày 14/3/2017 (hiện cả hai con chung sống chung với ông G và bà H) cho bà Ngô Thị Ngọc H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Ông Phan Trường G có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Trường G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Phan Khánh L, sinh ngày 27/11/2012 và Phan Khánh D, sinh ngày 14/3/2017 số tiền là mỗi 01 (một) con là 1.000.000đồng (một triệu đồng)/01 tháng, thời gian kể từ tháng 06 năm 2022 cho đến khi các cháu L và cháu D đủ 18 tuổi.

Trường hợp người phải thi hành án chậm trả tiền thì bên đó còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí:

Án phí hôn nH sơ thẩm là 150.000 đồng, ông Phan Trường G chịu toàn bộ.

Án cấp dưỡng là 150.000 đồng, ông Phan Trường G phải chịu.

Ông Phan Trường G đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007368 ngày 02/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí hôn nH gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tp.BL;
- CC THA tp.BL;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã (phường) nơi ĐKKH.

Thị Mỹ Hằng